

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

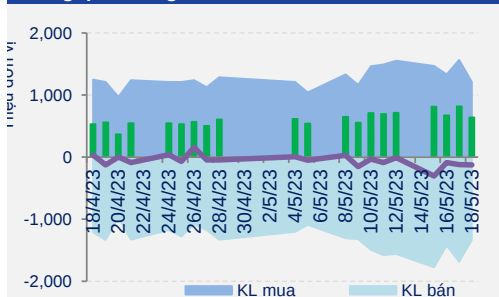
18/5/2023

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

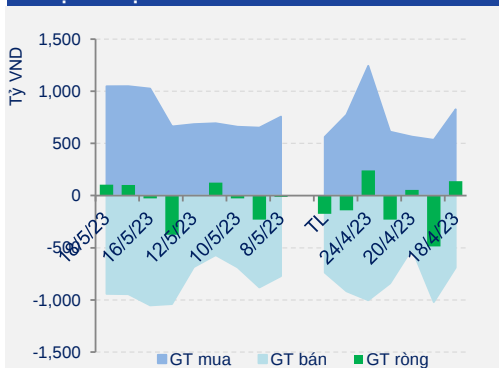
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,068.31	213.01
% Thay đổi	↑ 0.74%	↑ 0.07%
KLGD (CP)	637,067,932	108,038,837
GTGD (tỷ đồng)	11,734.69	1,464.97
Tổng cung (CP)	1,337,236,544	167,213,900
Tổng cầu (CP)	1,209,576,636	154,849,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	34,864,900	211,564
KL mua (CP)	36,362,600	1,660,300
GT mua (tỷ đồng)	1,047.25	35.09
GT bán (tỷ đồng)	943.21	4.00
GT ròng (tỷ đồng)	104.03	31.09

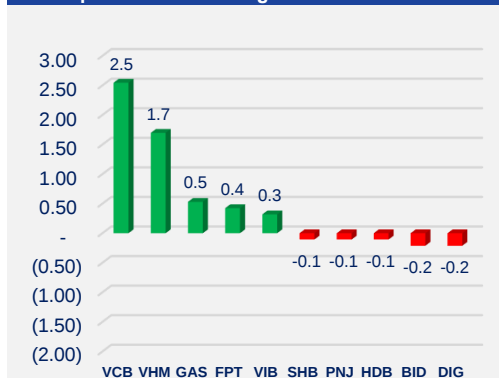
Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Các cổ phiếu có ảnh hưởng nhất đến VN-INDEX



VN-INDEX phiên giao dịch hôm nay có diễn biến trái ngược phiên trước khi đầu phiên chịu áp lực điều chỉnh về vùng 1.060 điểm với thanh khoản thấp, sau đó tăng điểm mạnh dần lên vùng giá 1.070 điểm -1.075 điểm với thanh khoản cải thiện tốt hơn dưới ảnh hưởng của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. VN-INDEX lấy lại điểm số giảm phiên trước, kết phiên tăng 7,87 điểm (0,74%) lên 1.068,31 điểm. HNX-INDEX tăng nhẹ 0,15 điểm (0,07%) lên mức 213,01 điểm. Độ rộng trên cả 2 sàn phục hồi tích cực khi tổng cộng có 282 mã tăng điểm (14 mã tăng trần), 242 mã giảm điểm (07 mã giảm sàn) và 136 mã giữ giá tham chiếu.

Thanh khoản trên hai sàn niêm yết đạt 13.199,36 tỷ đồng giảm 11,48% so với phiên trước, trên mức trung bình. Trong đó thanh khoản đột biến mạnh ở nhiều mã trong nhóm dịch vụ tài chính, ngân hàng, nhưng suy giảm ở nhiều nhóm mã khác thể hiện mức độ phân hóa mạnh, phục hồi không đồng đều. Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng phiên thứ hai liên tiếp trên HOSE với giá trị 104,03 tỷ đồng, trong đó tập trung mua ròng mạnh ở cổ phiếu HPG, tiếp tục mua ròng trên HNX với giá trị 31,09 tỷ đồng.

Thị trường có diễn biến tích cực trong phiên đáo hạn Phái sinh kỳ hạn tháng 05/2023 dưới ảnh hưởng của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn trong VN30 với nhiều mã tăng giá tốt, thanh khoản vượt mức trung bình như VIB (+3,13%), VHM (+3,00%), VCB (+2,37%), FPT (+1,72%), GAS (+1,20%)....

Nhóm cổ phiếu chứng khoán sau áp lực điều chỉnh phiên trước đã có diễn biến tích cực trở lại, nhiều mã vượt đỉnh cũ với thanh khoản đột biến mạnh như BVS (+5,91%), VCI (+5,28%), FTS (+4,76%), TVS (+3,81%)... trong khi VIX (-4,43%) giảm điểm trong phiên ATC.

Nhóm cổ phiếu dầu khí sau phiên sau áp lực điều chỉnh với thanh khoản giảm cũng phục hồi tăng điểm tích cực với thanh khoản cải thiện hơn như PVB (+9,59%), CNG (+3,04%), PVD (+2,05%), PVC (+1,22%)....

Nhóm cổ phiếu bất động sản phân hóa trái chiều, trong khi cổ phiếu đầu ngành VHM tăng điểm tốt thì đa số chịu áp lực điều chỉnh với thanh khoản thấp ngoài một số mã chịu áp lực bán mạnh đột biến như DIG (-6,97%), LDG (-5,21%)...

Các nhóm cổ phiếu khác như xây dựng, thép, hóa chất, phân bón, khu công nghiệp, điện.. đa số có diễn biến giao dịch không nhiều biến động trong phiên đáo hạn phái sinh.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2305 tăng mạnh 9,2 điểm (0,86%), mức chênh lệch dương 3,44 điểm so với VN30 trong phiên đáo hạn 18/05/2023. Các vị thế đầu cơ mới chuyển sang kỳ hạn lớn hơn VN30F2306 với khối lượng giao dịch đạt 24,870 đơn vị, thấp hơn khá nhiều so với khối lượng phiên đáo hạn trước đây cho thấy các vị thế đầu cơ vẫn đang xu hướng giảm. Các kỳ hạn VN30F2306, VN30F2309, VN30F2312 gia tăng mức chênh lệch lên từ -7,76 điểm đến -12.26 điểm. Trong đó kỳ hạn lớn hơn VN30F2312 tương đương VN30F2309 cho thấy các trader đang có kỳ vọng thị trường sẽ phục hồi ở vùng 1.056 điểm – 1.058 điểm, nhưng vẫn chưa lạc quan ngắn hạn.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Thị trường hồi phục ngay sau phiên điều chỉnh trước, mặc dù vậy thanh khoản phiên hôm nay thấp nên chưa thể xác nhận đợt điều chỉnh của thị trường đã kết thúc. Xét trên đồ thị kỹ thuật, VN-Index vẫn đang trong sóng hồi đã hình thành từ tuần trước với mục tiêu khả năng là khu vực kháng cự 1.100 điểm - 1.150 điểm tương ứng với vùng đỉnh cũ của các sóng hồi trước đây. Về dài hạn, chỉ số đã thoát ra khỏi mô hình tích lũy tạo bởi 2 đường xanh - đỏ trên biểu đồ và đang vận động trong vùng rộng 1.000 điểm - 1.150 điểm. Nếu có thể vượt qua ngưỡng cản quanh 1.150 điểm thì chỉ số sẽ hình thành uptrend mới (mặc dù hiện tại còn khá sớm để dự báo uptrend trung hạn), trong trường hợp kém khả quan ngưỡng hỗ trợ sẽ quanh khu vực 1.000 điểm - 1.050 điểm.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

VN-Index hồi phục tăng 7,87 điểm (+0,74%) và tiếp tục vượt lên đường hỗ trợ của kênh tích lũy và trên MA20, chúng tôi đã dự báo việc thị trường điều chỉnh và sẽ tiếp tục hồi phục trong các bản tin trước. Phiên hồi phục hôm nay có thể chưa xác nhận kết thúc điều chỉnh, tuy nhiên phát ra tín hiệu khá tích cực và với nền tảng tích lũy tốt thời gian qua, có thể kỳ vọng đà tăng của thị trường sẽ sớm trở lại.

Xét dưới góc nhìn ngắn hạn, VnIndex đang tiếp tục vận động trong sóng hồi. Xu hướng trung dài hạn của chỉ số duy trì đang chuyển đổi dần sang giai đoạn hậu tích lũy và có thể hình thành xu hướng tăng mới.

Với nhận định thị trường như trên, các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tận dụng các phiên điều chỉnh để giải ngân với tỷ trọng trung bình. Nhà đầu tư trung, dài hạn duy trì danh mục hiện tại sau khi đã mua vào như chúng tôi thường xuyên khuyến nghị thời gian qua và có thể xem xét gia tăng thêm tỷ trọng các cổ phiếu mục tiêu trong các nhịp điều chỉnh về vùng hỗ trợ của chỉ số.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp!



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

18/5/2023

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu TTM	T.trưởng Lợi nhuận TTM	
TNG	19.00	18.5-19.3	22.5-23	16	6.6	5.9%	13.7%	Theo dõi chờ giải ngân
DPR	54.40	52-54.5	65-67	50	9.1	-11.8%	45.6%	Theo dõi chờ giải ngân
BSI	28.50	25-26	32-33	24	34.9	-13.6%	17.3%	Theo dõi chờ giải ngân
SKG	18.65	17-18	22-23	16	17.4	39.8%	235.1%	Theo dõi chờ giải ngân
KBC	26.45	24-26	31-32	22	10.1	221.4%	95.7%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỜ

Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
9/3/23	CSV	30.00	27.40	34-36	29.5	9.49%	Nắm giữ
30/3/23	BVS	23.30	18.00	24-26	22	29.44%	Nắm giữ
31/3/23	PTB	45.85	42.00	50-52	43	9.17%	Nắm giữ
19/4/23	BMP	85.00	63.90	89-91	81	33.02%	Nắm giữ
28/4/23	PVS	26.60	25.10	29-30	25	5.98%	Nắm giữ
5/5/23	ITC	10.55	9.08	12-12.5	10.1	16.19%	Nắm giữ
8/5/23	PVT	20.30	20.45	26-27	20	-0.73%	Nắm giữ
9/5/23	VOS	10.80	11.00	14.5-15.5	10.2	-1.82%	Nắm giữ
11/5/23	PVP	12.40	12.75	18-18.5	12	-2.75%	Nắm giữ



TIN VĨ MÔ

Phó Thủ tướng chỉ đạo gỡ vướng cho các dự án điện gió, điện mặt trời chuyển tiếp

Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà yêu cầu Bộ Công Thương khẩn trương có văn bản trước ngày 20/5/2023 chỉ đạo EVN đàm phán mức giá tạm thời với các chủ đầu tư dự án điện gió, điện mặt trời đã hoàn thành công tác đầu tư xây dựng và cho vận hành phát điện lên lưới điện. Đồng thời, Bộ Công Thương chỉ đạo các cơ quan đẩy nhanh tiến độ cấp giấy phép hoạt động điện lực đối với các dự án đã hoàn thành.

IMF: Rủi ro lạm phát tăng là khá lớn và thị trường có lẽ "quá lạc quan"

Hôm thứ Tư (17/5), quan chức của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) cho biết, thị trường đang có những rủi ro lớn rằng lạm phát sẽ vẫn ở mức cao hoặc tăng tốc ở nhiều thị trường mới nổi và kêu gọi các ngân hàng trung ương thắt chặt chính sách tiền tệ.

GDP Nga giảm trong quý I

Cơ quan Thống kê Liên bang Nga (Rosstat) hôm 17/5 thông báo GDP nước này giảm 1,9% trong quý I so với cùng kỳ năm ngoái. Mức giảm quý này chủ yếu do doanh số bán lẻ và bán buôn đi xuống. Ngược lại, ngành sản xuất, nông nghiệp và xây dựng lại ghi nhận mức tăng trưởng kỷ lục, Rosstat cho biết. Quý đầu năm 2022, nền kinh tế này tăng trưởng 3%.

TIN DOANH NGHIỆP

Reuters: VNZ muốn huy động 100 triệu đô, niêm yết tại Singapore

Theo bài viết của Reuters, CTCP VNG (UPCoM: VNZ) đang muốn huy động 100 triệu USD (khoảng hơn 2.3 ngàn tỷ đồng) trong vòng gọi vốn mới nhất. Cụ thể, VNZ đang làm việc cùng Maybank để thực hiện vòng gọi vốn này. Mục đích gọi vốn của VNZ là để tiếp tục mở rộng, và sau khi kết thúc gọi vốn, VNZ sẽ hướng đến mục tiêu dài hạn là niêm yết trên Sàn Giao dịch Chứng khoán Singapore.

Xuất khẩu chuỗi sứt giảm, HAG báo lãi sau thuế giảm 68% so với tháng trước

CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE: HAG) vừa công bố báo cáo kết quả kinh doanh tháng 4/2023. Doanh thu thuần và lãi sau thuế giảm lần lượt 14% và 68% so với tháng trước. HAG đem về 563 tỷ đồng doanh thu trong tháng 4.

DXG muốn dừng phương án phát hành 300 triệu USD trái phiếu quốc tế

Tại ĐHĐCĐ thường niên 2022, DXG đã thông qua phương án chào bán trái phiếu chuyển đổi ra thị trường quốc tế với tổng giá trị 300 triệu USD. Tuy nhiên, tại ĐHĐCĐ 2023, Công ty đề xuất dừng triển khai phương án này với lý do tình hình thị trường tài chính từ nửa cuối năm 2022 đến nay không phù hợp để thực hiện chào bán. DXG đề xuất sẽ huy động vốn thông qua chào bán/phát hành tổng cộng gần 168 triệu cp cho 3 đối tượng gồm cổ đông hiện hữu, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và người lao động (ESOP).

Hai cựu lãnh đạo Japan Airlines sắp gia nhập Bamboo Airways

Cựu chủ tịch HĐQT Masaru Onishi và Hideki Oshima, Giám đốc khối Quan hệ quốc tế của Japan Airlines, dự kiến gia nhập Bamboo Airways. Thông tin này vừa được Chủ tịch HĐQT Bamboo Airways Nguyễn Ngọc Trọng cho biết trong bối cảnh hãng bay này đang cải tổ mạnh mẽ sau khi FLC thoái vốn. Hãng đặt mục tiêu gia nhập liên minh hàng không và cân nhắc cả phương án hợp tác, liên doanh với các hãng bay quốc tế uy tín để tăng năng lực cạnh tranh.

FPT siêu lãi mảng giáo dục

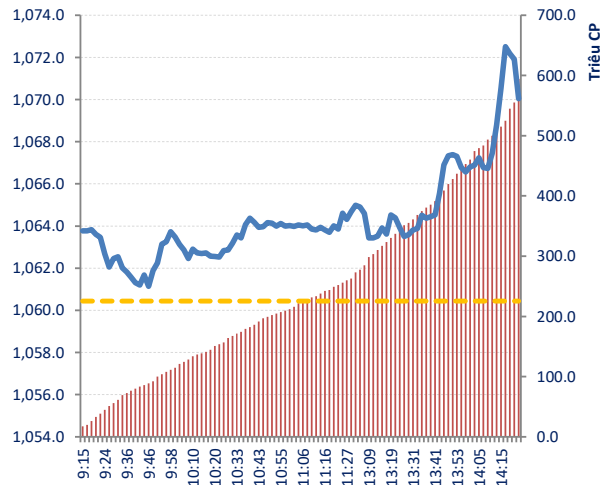
Thông tin cung cấp cho cổ đông của FPT cho thấy, doanh thu và lợi nhuận trước thuế trong 4 tháng đầu năm 2023 đạt 15.749 tỷ đồng và 2.880 tỷ đồng, tăng 21,2% và 19,1% so với cùng kỳ. Ấn tượng nhất trong bức tranh kinh doanh của FPT là mảng giáo dục đạt doanh thu 1.530 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 671 tỷ đồng, tăng lần lượt 70% và 48,5% so với cùng kỳ.

MB bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới

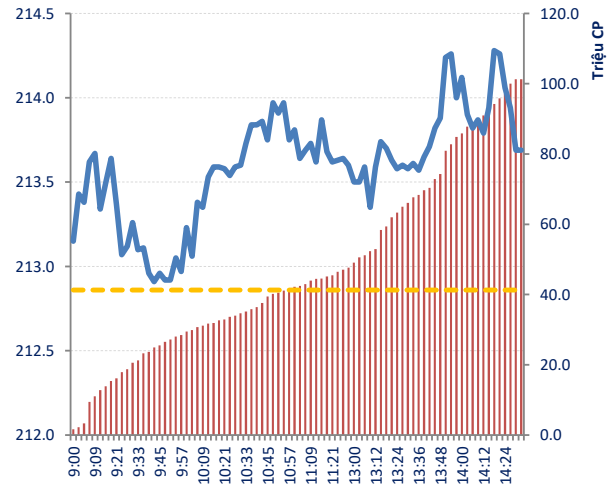
Từ ngày 18/05/2023, ông Phạm Như Ánh - Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban điều hành chính thức được bổ nhiệm vị trí Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Quân đội. Trước đó, ngày 12/04/2023, HĐQT MB giao cho ông Phạm Như Ánh chức danh Phó Tổng giám đốc phụ trách Ban Điều hành MB, đảm nhiệm quyền hạn và nhiệm vụ của Tổng Giám đốc.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

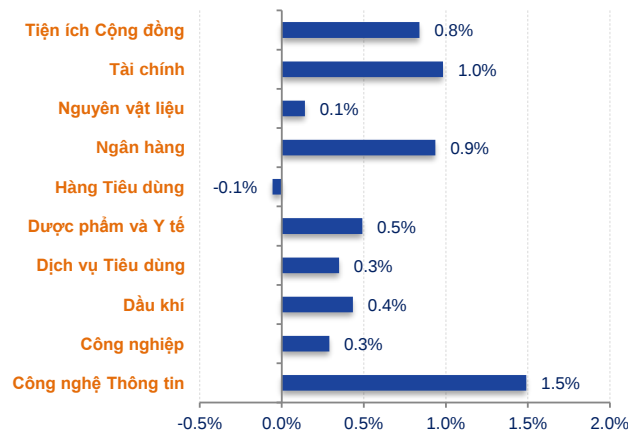
KLGD và VN-Index trong phiên



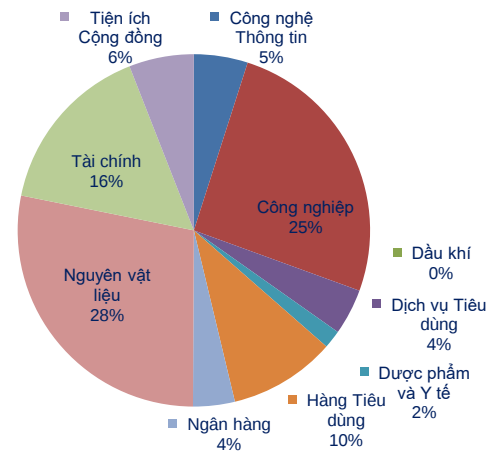
KLGD và HNX-Index trong phiên



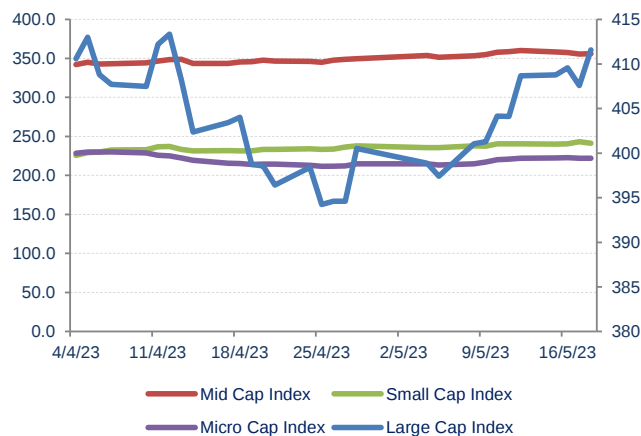
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



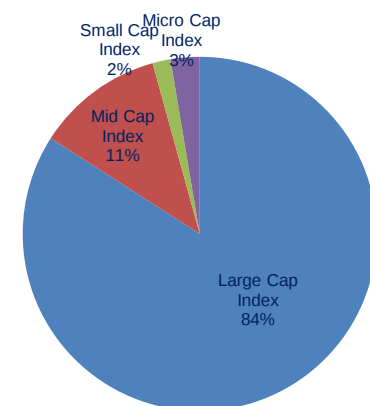
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	7,879,300	SHB	3,610,400	1	DTD	511,400	MBS	41,600
2	POW	1,876,900	CTG	2,159,100	2	DDG	479,900	NDX	33,000
3	VHM	1,759,100	NVL	1,864,500	3	CEO	272,800	NVB	21,200
4	VND	1,606,500	STB	1,480,800	4	TNG	163,000	BVS	16,400
5	KDH	1,062,600	VPB	1,137,500	5	PVS	119,750	TVC	15,300

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
DIG	20.80	19.35	↓ -6.97%	33,831,900	SHS	10.70	10.80	↑ 0.93%	25,791,087
SSI	22.45	22.80	↑ 1.56%	27,097,400	DDG	10.30	9.60	↓ -6.80%	13,786,708
GEX	13.90	13.95	↑ 0.36%	22,781,100	CEO	25.30	25.00	↓ -1.19%	7,004,697
VIX	9.94	9.50	↓ -4.43%	21,999,700	PVS	26.40	26.60	↑ 0.76%	5,727,502
VND	15.25	15.50	↑ 1.64%	19,185,400	MST	4.60	4.80	↑ 4.35%	4,108,618

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ST8	17.40	18.60	1.20	↑ 6.90%	LM7	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
CIG	5.24	5.60	0.36	↑ 6.87%	PEN	8.00	8.80	0.80	↑ 10.00%
CTI	12.60	13.45	0.85	↑ 6.75%	PVB	14.60	16.00	1.40	↑ 9.59%
DAT	11.90	12.70	0.80	↑ 6.72%	MAS	32.40	35.50	3.10	↑ 9.57%
THI	23.95	25.50	1.55	↑ 6.47%	MCO	4.20	4.60	0.40	↑ 9.52%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HTL	20.00	18.60	-1.40	↓ -7.00%	TTC	11.00	9.90	-1.10	↓ -10.00%
DIG	20.80	19.35	-1.45	↓ -6.97%	SJ1	13.20	11.90	-1.30	↓ -9.85%
CCI	26.60	24.75	-1.85	↓ -6.95%	THS	13.60	12.30	-1.30	↓ -9.56%
SFG	8.79	8.23	-0.56	↓ -6.37%	CMC	5.60	5.10	-0.50	↓ -8.93%
HBC	8.56	8.04	-0.52	↓ -6.07%	SDG	14.90	13.60	-1.30	↓ -8.72%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
DIG	33,831,900	1.9%	236	88.0	1.6
SSI	27,097,400	9.3%	1,364	16.5	1.5
GEX	22,781,100	1.8%	434	32.1	0.6
VIX	21,999,700	5.4%	604	16.5	0.7
VND	19,185,400	10.0%	1,095	13.9	1.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	25,791,087	2.1%	224	47.7	0.9
DDG	13,786,708	5.9%	762	13.5	0.8
CEO	7,004,697	7.7%	1,084	23.3	1.7
PVS	5,727,502	6.9%	1,849	14.3	1.0
MST	4,108,618	9.3%	1,139	4.0	0.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ST8	↑ 6.9%	69.7%	7,932	2.2	1.4
CIG	↑ 6.9%	-3.9%	(208)	-	1.0
CTI	↑ 6.7%	7.1%	1,687	7.5	0.6
DAT	↑ 6.7%	11.0%	1,273	9.4	1.0
THI	↑ 6.5%	3.2%	908	26.4	0.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
LM7	↑ 10.0%	-162.8%	(4,034)	-	-
PEN	↑ 10.0%	0.6%	83	96.7	0.6
PVB	↑ 9.6%	-3.5%	(601)	-	0.9
MAS	↑ 9.6%	4.6%	297	109.0	4.9
MCO	↑ 9.5%	0.4%	52	80.6	0.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	7,879,300	9.1%	1,459	14.9	1.3
POW	1,876,900	6.4%	880	15.1	0.9
VHM	1,759,100	20.6%	6,621	8.1	1.4
VND	1,606,500	10.0%	1,095	13.9	1.3
KDH	1,062,600	10.0%	1,550	18.4	1.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DTD	511,400	12.2%	2,798	10.8	1.1
DDG	479,900	5.9%	762	13.5	0.8
CEO	272,800	7.7%	1,084	23.3	1.7
TNG	163,000	18.8%	2,880	6.6	1.2
PVS	119,750	6.9%	1,849	14.3	1.0

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	439,178	24.4%	6,318	14.7	3.0
VHM	232,523	20.6%	6,621	8.1	1.4
BID	226,622	19.1%	3,590	12.5	2.1
VIC	202,901	5.9%	2,270	23.4	1.5
GAS	175,892	26.1%	7,732	11.9	2.7

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	13,860	4.2%	697	56.8	2.3
IDC	12,705	31.7%	5,356	7.2	2.0
PVS	12,618	6.9%	1,849	14.3	1.0
KSF	12,000	5.6%	1,224	32.7	1.8
BAB	11,418	8.8%	1,017	13.5	1.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

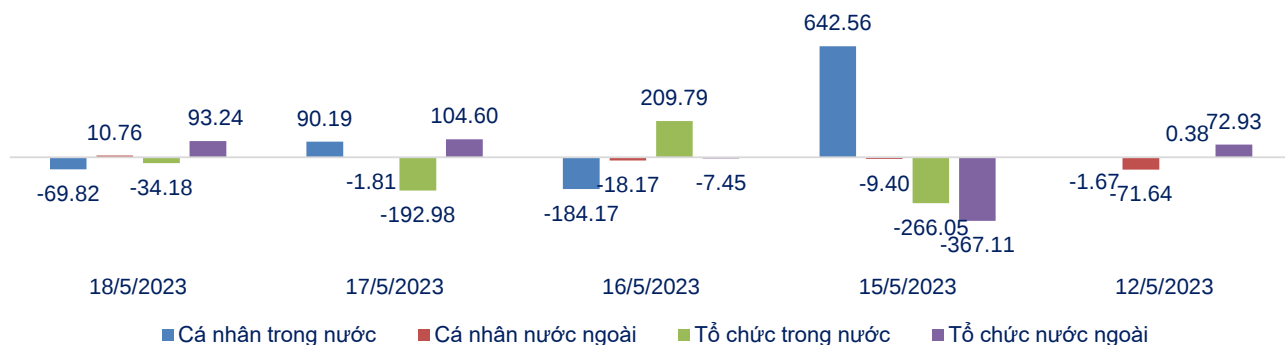
Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DRH	3.22	0.0%	1	9,013.3	0.4
DXG	3.00	1.6%	354	39.4	0.6
LDG	2.85	0.1%	16	294.7	0.4
NHA	2.78	0.5%	45	346.5	1.5
BCG	2.71	3.2%	680	12.5	0.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
L14	4.27	3.3%	615	83.2	3.9
API	4.13	13.2%	1,410	9.8	1.2
APS	3.94	-37.9%	(5,410)	-	1.2
IDJ	3.66	10.1%	890	15.5	1.2
CEO	3.63	7.7%	1,084	23.3	1.7

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THEO LOẠI NĐT

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HDB	210.12	22.2%	3,081	6.4	1.2
GEX	170.35	1.8%	434	32.1	0.6
VNM	48.76	24.8%	4,077	16.9	4.2
STB	45.48	13.8%	2,674	10.1	1.3
SHB	37.48	19.7%	2,520	4.6	0.8

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	-216.01	9.1%	1,459	14.9	1.3
VHM	-93.16	20.6%	6,621	8.1	1.4
SSI	-76.94	9.3%	1,364	16.5	1.5
VCB	-75.25	24.4%	6,318	14.7	3.0
KDH	-63.46	10.0%	1,550	18.4	1.7

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	6.25	9.3%	1,364	16.5	1.5
VPB	2.17	19.1%	2,714	7.1	1.2
LCG	1.66	7.7%	1,007	12.4	0.9
MWG	1.18	18.5%	2,809	13.6	2.3
KDH	0.93	10.0%	1,550	18.4	1.7

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	-4.29	20.6%	6,621	8.1	1.4
STB	-1.11	13.8%	2,674	10.1	1.3
GAS	-0.91	26.1%	7,732	11.9	2.7
PVD	-0.42	-0.7%	(185)	-	0.9
VCB	-0.35	24.4%	6,318	14.7	3.0

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	62.37	24.4%	6,318	14.7	3.0
SSI	57.08	9.3%	1,364	16.5	1.5
HPG	42.66	9.1%	1,459	14.9	1.3
FPT	36.89	22.7%	4,851	16.8	3.3
VRE	33.14	8.7%	1,222	22.8	1.9

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HDB	-198.32	22.2%	3,081	6.4	1.2
GEX	-177.05	1.8%	434	32.1	0.6
VJC	-35.39	-14.3%	(4,177)	-	3.5
GAS	-16.42	26.1%	7,732	11.9	2.7
VPB	-11.38	19.1%	2,714	7.1	1.2

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	172.83	9.1%	1,459	14.9	1.3
VHM	100.44	20.6%	6,621	8.1	1.4
KDH	30.13	10.0%	1,550	18.4	1.7
POW	25.32	6.4%	880	15.1	0.9
VND	24.97	10.0%	1,095	13.9	1.3

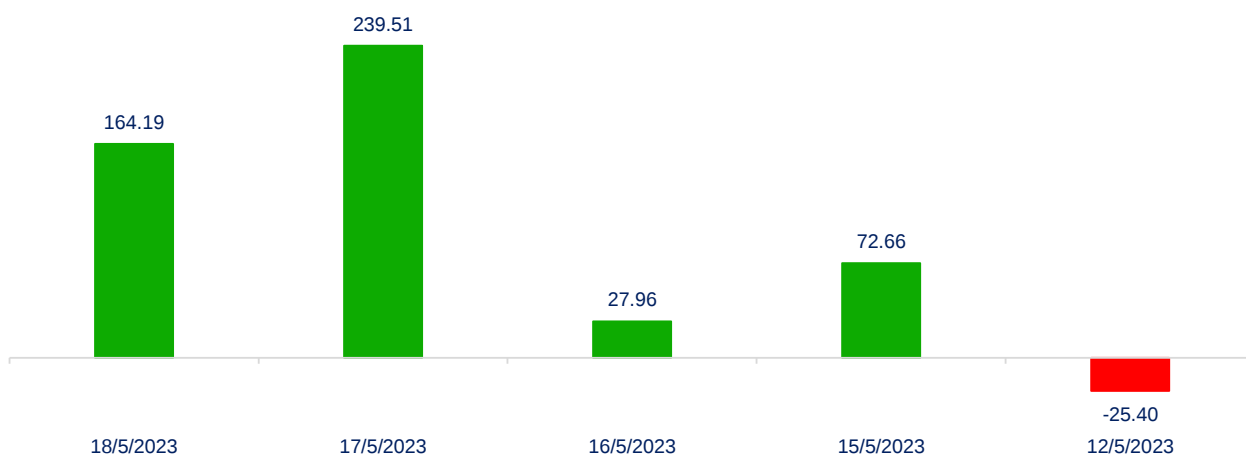
Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	-76.81	24.8%	4,077	16.9	4.2
CTG	-59.89	16.6%	3,491	7.9	1.2
SHB	-41.84	19.7%	2,520	4.6	0.8
STB	-39.27	13.8%	2,674	10.1	1.3
NVL	-24.89	5.3%	1,164	11.4	0.6

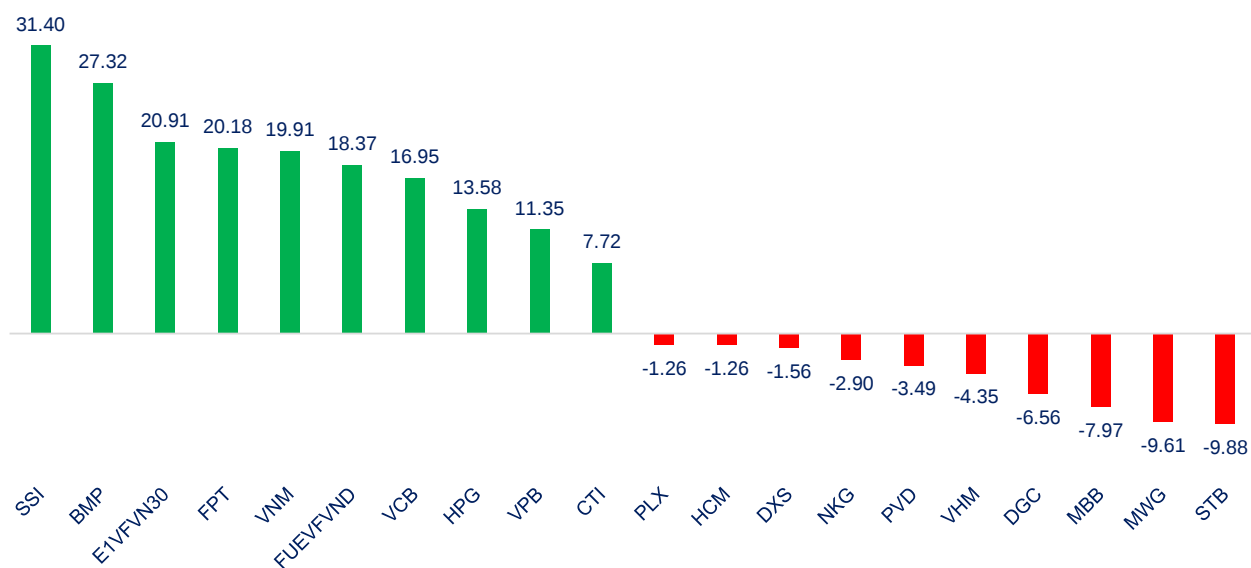


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)





Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Bùi Mạnh Kiên
kien.bm@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao ốc Sài Gòn
Metropolitan, 235 Đồng Khởi,
Phường Bến Nghé, Quận 1, TP
HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn